

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC TỔNG KẾT THỰC TIỄN CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRẺ GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

 PHẠM BÁ THỊNH*

Ngày nhận: 14/11/2020

Ngày phản biện: 25/1/2021

Ngày duyệt đăng: 05/3/2021

Tóm tắt: Năng lực tổng kết thực tiễn là mắt khâu quan trọng trong quy trình tổ chức thực tiễn. Vai trò của tổng kết thực tiễn là khắc phục bệnh kinh nghiệm, bệnh giáo điều, bổ sung phát triển lý luận theo nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn. Đặc biệt, có ý nghĩa quan trọng đối với giảng viên trẻ giảng dạy lý luận chính trị các trường Đại học ở nước ta hiện nay. Vì vậy, giảng viên cần phải nắm vững những yêu cầu, nội dung, cốt yếu về nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn và cần thực hiện tốt một số giải pháp để góp phần nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn.

Từ khóa: giảng viên trẻ giảng dạy lý luận chính trị; tổng kết thực tiễn; nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn; trường Đại học.

SOME SOLUTIONS TO IMPROVE PRACTICAL SUMMARY CAPACITY FOR YOUNG LECTURERS TEACHING POLITICAL THEORY AT UNIVERSITIES IN VIETNAM TODAY

Summary: The ability to summarize the practice is an important element in the practical organization process. The role of practical review is overcoming experienced diseases, dogmatic diseases, supplementing the development of theory according to the principle of unity between theory and practice. Particularly, it has taken an important meaning for young lecturers teaching political theory at Universities in our country today. Therefore, lecturers need to understand the essential requirements of improving the capacity to summarize the practice and need to implement a number of good solutions to contribute to improving the capacity of practical summarizing.

Keywords: young lecturers teaching political theory; summarizing practice; improving capacity to summarize practice; University.

1. Đặt vấn đề

Năng lực tổng kết thực tiễn là mắt khâu quan trọng trong quy trình tổ chức thực tiễn. Vai trò của tổng kết thực tiễn là khắc phục bệnh kinh nghiệm, bệnh giáo điều, bổ sung phát triển lý luận theo nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn.

Đặc biệt giảng viên trẻ giảng dạy lý luận chính trị các trường Đại học ở nước ta hiện nay, trong quá trình nghiên cứu và giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước rất cần có năng lực tổng kết thực tiễn. Năng lực tổng kết thực tiễn sẽ giúp giảng viên hiểu biết sâu sắc lý luận,

chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm cho bài giảng cuốn hút, sinh động và thiết thực, đặt lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng trên cơ sở nền tảng thực tiễn mới để tăng cường khả năng thuyết phục trên cơ sở khoa học, khách quan.

Vì vậy, nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn của giảng viên trẻ giảng dạy lý luận chính trị các trường Đại học có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài trong xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên hiện nay.

* Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa

2. Về năng lực tổng kết thực tiễn

“Năng lực là khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó ở mức độ cao, hoặc phẩm chất tâm lí và sinh lý tạo cho con người khả năng hoàn thành một loại hoạt động nào đó với chất lượng cao”¹. Như vậy, năng lực nói chung thường được hiểu là khả năng của chủ thể trong việc thực hiện có hiệu quả tối đa một công việc cụ thể, một hoạt động cụ thể nào đó trong những điều kiện nhất định; là những phẩm chất của chủ thể tạo cho họ có khả năng hoàn thành một công việc nào đó có hiệu quả nhất. Khi nói đến năng lực là nói đến năng lực của từng con người - chủ thể cụ thể. Đó là con người đã trưởng thành về mặt xã hội, một chủ thể có nhân cách, đang hoạt động cho mình và cho đồng loại. Do vậy, tùy thuộc vào nghề nghiệp, hoàn cảnh sống và hoạt động, chức trách mà cá nhân đảm nhiệm, v.v. mà năng lực của họ được biểu hiện ra một cách sinh động, đa dạng, khác nhau.

Vận dụng vào tổng kết thực tiễn (TKTT), có thể hiểu một cách chung nhất, năng lực tổng kết thực tiễn (NLTKTT) là khả năng của chủ thể TKTT một cách có kết quả nhất. Nghĩa là những kết quả rút ra từ TKTT có giá trị chỉ đạo hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn tiếp theo của chủ thể. Nhưng TKTT lại là một quy trình gồm nhiều bước: lựa chọn, xác định vấn đề tổng kết; thu thập, xử lý thông tin liên quan tới vấn đề tổng kết; tổ chức lực lượng tổng kết để rút ra các bài học kinh nghiệm; vận dụng các bài học kinh nghiệm vào tổ chức thực tiễn. Như vậy, NLTKTT được biểu hiện cụ thể ở khả năng xác định đúng và trúng vấn đề cần TKTT; khả năng lập kế hoạch, tổ chức lực lượng TKTT một cách tối ưu nhất; khả năng thu thập, phân tích, xử lý thông tin liên quan tới vấn đề tổng kết một cách kịp thời, chính xác, đúng đắn; khả năng rút ra các bài học kinh nghiệm có tính khái quát cao; khả năng vận dụng các bài học kinh nghiệm vào chỉ đạo thực tiễn và hoạt động nhận thức.

Vì vậy, nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn của giảng viên trẻ giảng dạy lý luận chính trị các trường Đại học ở nước ta hiện nay là nâng cao khả năng lựa chọn, xác định đúng và trúng vấn đề cần tổng kết (hay nói cách khác là xác định đúng việc tổng kết cái gì?); để nâng cao khả năng thu thập, xử lý thông tin

cho vấn đề tổng kết; nâng cao khả năng tổ chức lực lượng tổng kết (lập kế hoạch tổng kết) và nâng cao khả năng vận dụng các bài học kinh nghiệm vào tổ chức thực tiễn.

3. Yêu cầu, nội dung nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn của giảng viên trẻ giảng dạy lý luận chính trị các trường Đại học ở nước ta hiện nay

Thứ nhất, đối với giảng viên trẻ giảng dạy lý luận chính trị hiện nay, xác định đúng và trúng vấn đề cần tổng kết là rất quan trọng. Từ thực tiễn cho thấy, hầu hết giảng viên trẻ chưa xác định được chính xác vấn đề nào cần tiến hành tổng kết.

Để xác định đúng và trúng vấn đề cần tổng kết, trước tiên cần xác định tính cấp thiết của vấn đề. Vấn đề ấy đã cần thiết tổng kết chưa? Việc xác định vấn đề tổng kết phải xuất phát từ nhu cầu thực tiễn giảng dạy.

Thứ hai, nâng cao năng lực thu thập, xử lý thông tin cho vấn đề tổng kết. Thu thập và xử lý thông tin trong tổng kết thực tiễn là vấn đề vô cùng quan trọng, thông tin nói lên bản chất của vấn đề, cho nên thông tin cần khách quan, chính xác; việc thu thập thông tin phải đa dạng, thông tin phải từ nhiều nguồn và đặc biệt phải tiến hành trực tiếp khảo sát kỹ lưỡng, các nguồn thông tin phải chính thống, uy tín và cần được tiến hành xác minh; việc xử lý thông tin cũng rất quan trọng, xử lý thông tin như thế nào phụ thuộc vào mục đích của chủ thể tổng kết, đó hoàn toàn là vấn đề kỹ thuật trong xử lý thông tin của chủ thể.

Thứ ba, nâng cao khả năng lập kế hoạch tổng kết. Lập kế hoạch tổng kết là việc lựa chọn lực lượng tiến hành tổng kết, dự kiến phân công và phối hợp tổng kết. Kế hoạch tổng kết phải rõ người, rõ việc, rõ sản phẩm, đảm bảo tiến độ, phải rõ các nguồn lực và điều kiện cần thiết cho quá trình tổng kết; chất lượng của tổng kết phụ thuộc vào lực lượng tổng kết. Vì vậy lựa chọn lực lượng tổng kết phải gồm những người có chuyên môn, tâm huyết và trăn trở với vấn đề cần tổng kết, biết triển khai nội dung công việc khoa học, biết phối hợp trong thực hiện.

Thứ tư, nâng cao khả năng tổ chức thực hiện kế hoạch. Việc tổ chức thực hiện kế hoạch đóng vai trò

¹ Từ điển tiếng Việt, Viện Ngôn ngữ học, Nhà xuất bản Đà Nẵng, năm 2005.

quyết định. Nếu xây dựng kế hoạch tổng kết là xác định đúng mục tiêu và lực lượng tổng kết, thì tổ chức thực hiện kế hoạch để hiện thực hóa mục tiêu thông qua lực lượng. Cho nên, xây dựng kế hoạch tổng kết là tư duy, tầm nhìn thì tổ chức thực hiện kế hoạch tổng kết là hành động thực tiễn. Vì vậy, tổ chức thực hiện kế hoạch tổng kết phải được tiến hành bài bản, khoa học, đảm bảo quy trình, khách quan và đúng tiến độ, chỉ có như vậy mới hiện thực hóa được mục tiêu.

Thứ năm, nâng cao khả năng khái quát hóa tri thức thu được từ hoạt động tổng kết thực tiễn thành các bài học kinh nghiệm để vận dụng vào thực tiễn tiếp theo. Mục tiêu của tổng kết thực tiễn là tìm ra tri thức mới để bổ sung làm phong phú thêm cho lý luận, làm cho lý luận có được một cơ sở nền tảng thực tiễn mới, qua đó nâng tư duy lý luận lên một tầm cao mới. Cho nên giảng viên trẻ giảng dạy lý luận chính trị các trường Đại học cần phải trau dồi khả năng khái quát hóa, trừu tượng hóa những tri thức thu nhận được từ tổng kết thực tiễn để xây dựng những bài học kinh nghiệm, bổ sung vào lý luận, kiến nghị để bổ sung và sửa đổi chính sách cho phù hợp.

4. Một số giải pháp nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn của giảng viên trẻ giảng dạy lý luận chính trị các trường Đại học ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, từng bước nâng cao trình độ lý luận và trình độ tư duy lý luận của giảng viên trẻ giảng dạy lý luận chính trị các trường Đại học

Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử. Lý luận là những quan điểm, nguyên tắc, nguyên lý, quy luật được trừu tượng hoá, khái quát hoá từ kinh nghiệm thực tiễn, có vai trò chỉ đạo, điều chỉnh hoạt động nhận thức và thực tiễn của con người. Do vậy, để nâng cao năng lực TKTT của giảng viên trẻ thì không thể không nâng cao trình độ lý luận và trình độ tư duy lý luận của họ.

Lý luận bao gồm những quan điểm, nguyên tắc, nguyên lý, quy luật được trừu tượng hoá, khái quát hoá từ kinh nghiệm thực tiễn và có tác dụng điều chỉnh hoạt động nhận thức và thực tiễn của con người

nên bản thân lý luận đã bao hàm khả năng biến thành phương pháp, mặc dù nó chưa phải là phương pháp. Để nâng cao trình độ lý luận và trình độ tư duy lý luận, ngoài con đường học tập ở trường, học ở đồng nghiệp, một biện pháp tất yếu và vô cùng quan trọng là phải đọc sách thật nhiều. Không chịu đọc sách, lười đọc sách thì không thể nâng cao trình độ tư duy lý luận. Vì vậy, các trường Đại học cần tổ chức diễn đàn đọc sách ví dụ nên xây dựng Câu lạc bộ giảng viên trẻ, câu lạc bộ café sách để chia sẻ những cuốn sách hay, kinh nghiệm đọc sách hiệu quả, những triết lý được rút ra từ sách, việc ứng dụng những triết lý ấy vào giảng dạy và cuộc sống.

Thứ hai, giảng viên trẻ giảng dạy lý luận chính trị phải tăng cường tổng kết thực tiễn

Muốn nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn thì con đường ngắn nhất là tự tiến hành tổng kết các vấn đề thực tiễn nảy sinh. Phải hình thành nhóm giảng viên trẻ tích cực tổng kết thực tiễn. Tuy nhiên, muốn làm được việc này cần lưu ý một số yêu cầu sau:

Trước hết, phải xác định đúng mục đích, yêu cầu của tổng kết thực tiễn. Ví dụ, tổng kết giai đoạn 10 năm (2010 - 2020) đổi mới công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường nhằm mục đích gì? Đó là khẳng định những thành tựu, tiến bộ, phát hiện những hạn chế, thiếu sót; phân tích nguyên nhân, rút ra kinh nghiệm, phát hiện những vấn đề và nhân tố mới nảy sinh, kiến nghị Ban Giám hiệu đổi mới công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học những năm tiếp theo.

Hai là, từ mục đích, yêu cầu mới xác định được phương pháp. Ngoài các phương pháp luận chung cần phát huy tính trung thực, khách quan, dân chủ, huy động tối đa nguồn nhân lực của nhà trường.

Ba là, xuất phát từ mục đích, yêu cầu TKTT, xác định đúng những vấn đề trọng điểm và địa bàn thích hợp để việc tổng kết các vấn đề đó trên địa bàn tương ứng. Từ đó, mang lại nhận thức chung cho vấn đề tổng kết đang quan tâm. Nếu xác định vấn đề trọng tâm cần TKTT không đúng và việc chọn địa bàn tổng kết không sát thực sẽ gây khó khăn cho TKTT. Ví dụ, tổng kết 10 năm (2010 - 2020) xây dựng nông thôn mới ở nước ta thì phải xem vấn đề nào trong xây dựng Nông thôn mới là trọng tâm, trọng điểm và tiến hành tổng kết ở địa bàn nào là phù hợp nhất? Nói tóm lại, phải chọn

được đúng những vấn đề trọng điểm để tập trung tổng kết, tránh dàn trải. Ví dụ, nếu chuyên môn là kinh tế chính trị học thì tập trung vào vấn đề phát triển kinh tế trang trại, kinh tế cá thể ở nông thôn; nếu chuyên môn triết học thì tập trung vào vấn đề phát huy dân chủ, vai trò của nhân tố chủ quan; nếu chuyên môn về kỹ năng lãnh đạo, quản lý thì tập trung vào vấn đề năng lực lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền v.v.

Cuối cùng, lấy ý kiến chuyên gia về kết quả của những vấn đề được tổng kết, có thể xin ý kiến trực tiếp, có thể tổ chức hội nghị xin ý kiến đánh giá.

Thứ ba, giảng viên trẻ cần chú trọng việc tổ chức đi nghiên cứu thực tế theo kế hoạch nhằm đảm bảo tính khách quan, trung thực của thông tin, cũng như phát hiện các yếu tố tác động, ảnh hưởng đến quá trình tổng kết thực tiễn. Đồng thời là cơ sở khoa học để đề xuất các nhóm giải pháp, bài học kinh nghiệm và kiến nghị tháo gỡ vấn đề tổng kết thực tiễn. Vì vậy, giảng viên trẻ khi thực hiện việc đi thực tế cần phải đảm bảo mục tiêu, nội dung, lực lượng tham gia nghiên cứu, đối tượng tác động thực tiễn, thời gian, địa điểm và các điều kiện vật chất khác.

Thứ tư, để nâng cao năng lực TKTT của giảng viên trẻ thì giảng viên trẻ cần phải tránh bệnh hình thức, thành tích trong tổng kết thực tiễn; đồng thời phải trau dồi tính trung thực, khách quan trong quá trình tổng kết thực tiễn, Mục đích là thông qua tổng kết thực tiễn để nâng cao năng lực TKTT, nếu làm qua loa, hình thức, thiếu trung thực thì không thể nào hình thành nên năng lực TKTT được. □

Tài liệu tham khảo

1. Hướng dẫn số 02-HD/TW của Ban Tuyên giáo Trung ương về Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận ngày 8 tháng 2 năm 2018.
2. PGS.TS. Phạm Minh Chính - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương "Tăng cường tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận về công tác cán bộ trong tình hình mới".
3. PGS. TS. Đoàn Minh Huân - Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản: "Tổng kết thực tiễn phục vụ nghiên cứu lý luận của Đảng - Thực trạng và những vấn đề đặt ra".
4. PGS. TS. Nguyễn Thị Phương Hoa - Vụ trưởng Vụ Lý luận chính trị, Ban Tuyên giáo Trung ương: "Nâng cao chất lượng công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận".
5. Lê Văn Tuấn - Ủy viên BTV, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên: "Gắn tổng kết thực tiễn với bổ sung, cập nhật kiến thức trong giảng dạy lý luận chính trị".

DỮ LIỆU LỚN (BIG DATA)...

(Tiếp theo trang 56)

xuất có thể kiểm soát và xem xu hướng của người dùng để mang đến những trải nghiệm tốt nhất.

Tuy nhiên, sự am hiểu và vận dụng Big Data của các tổ chức, các doanh nghiệp Việt Nam còn khá mơ hồ. Theo bà Phạm Thị Minh Phương, Giám đốc điều hành của công ty Greenhat & VietnamJoy - một công ty Quảng cáo Truyền thông tại Việt Nam, các tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam đã khai thác và sử dụng Big Data đang có được số lượng khổng lồ về nguồn thông tin và dữ liệu. Tuy nhiên, các tổ chức, các doanh nghiệp này lại chưa biết cách tư duy và sử dụng hiệu quả nguồn dữ liệu đó. Chính vì vậy, các tổ chức, doanh nghiệp này cần phải tái cấu trúc hệ thống, thiết lập các cơ sở hạ tầng thông tin hiệu quả, tiến hành thu thập, phân tích, xử lý dữ liệu để việc ứng dụng công nghệ Big Data phát huy tối đa giá trị và mang lại hiệu quả lớn hơn.

Tóm lại, Big Data là thách thức đặt ra cho các tổ chức, doanh nghiệp ở Việt nam trong thời đại số hiện nay. Một khi các tổ chức, doanh nghiệp làm chủ được dữ liệu lớn thì họ sẽ có cơ hội thành công lớn hơn trong bối cảnh cạnh tranh ngày nay. Chính vì vậy, các tổ chức, doanh nghiệp sẽ được hưởng lợi nhiều hơn từ việc sử dụng Big Data, khai phá dữ liệu với khối lượng lớn hơn, khai thác thông tin một cách chính xác hơn, hữu ích hơn với chi phí thấp hơn. □

Tài liệu tham khảo

1. Rajendra Akerkar, Big Data Computing, Chapman and Hall/CRC, 2013.
2. Big Data Analytics - <https://www.ibm.com/big-data/us/en/>
3. "Big Data, Big Impact" White Paper at Davos • UN Global Pulse <http://www.unglobalpulse.org/bigdatatbigimpactpaper>
4. <https://www.bigdatavietnam.org/>
5. The Surprising Things You Don't Know About Big Data - <https://adeptia.com/blog/surprising-things-you-dont-know-about-big-data>
6. <http://tapchicongthuong.vn/bai-viet/nghien-cuu-ve-loi-ich-cua-du-lieu-lon-big-data-voi-doanh-nghiep-thuong-mai-dien-tu-trong-nuoc-va-the-gioi-64331.htm>